TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỦ CHI** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 313/2019/DS-ST
Ngày: 11-9-2019
V/v Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Thúy Ái.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thái Văn Sơn;
2. Bà Nguyễn Phước Trinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lụa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh không tham gia phiên tòa.

Trong ngày 11 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 452/2019/TLST-DS ngày 08 tháng 7 năm 2019 về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 181/2019/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 8 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần V.

Địa chỉ hội sở: Số 89 đường L, phường L, quận Đ, Thành phố H.

Địa chỉ liên lạc: Tầng 2, số 96 đường C, Phường X, Quận Y, Thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, sinh năm: 1968. Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Ngọc L, sinh năm: 1975, chức vụ: Chuyên viên tố tụng (Có mặt).

Địa chỉ: Tầng 2, số 96 đường C, Phường X, Quận Y, Thành phố H.

2. Bị đơn: Bà Huỳnh Thị L, sinh năm: 1988 (Có mặt).

Địa chỉ: Số 8, đường số 51, tổ 7, ấp T, xã T, huyện C, Thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện nộp ngày 06/6/2019, lời khai, biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, biên bản hòa giải và tại phiên tòa, nguyên đơn - Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (sau đây gọi tắt là Ngân hàng V) - có người đại diện theo ủy quyền là ông Lê Ngọc L trình bày:

Ngày 18/11/2016, bà Huỳnh Thị L có ký kết Giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn để vay số tiền 35.000.000đ (Ba mươi lăm triệu đồng), thời hạn vay 06 tháng, mục đích vay kinh doanh, giải ngân ngày 29/11/2016.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bà L chỉ trả được một phần nợ, sau đó vi phạm nghĩa vụ thanh toán đối với Giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn nêu trên, Ngân hàng V đã nhiều lần liên hệ và tạo điều kiện cho bà L thanh toán nợ vay nhưng bà L cố tình né tránh. Do bà L vi phạm hợp đồng nên Ngân hàng V khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bà L trả một lần số tiền nợ tính đến ngày 09/9/2019 là 96.184.361đ (Chín mươi sáu triệu một trăm tám mươi bốn ngàn ba trăm sáu mươi mốt đồng), cụ thể như sau:

- Nợ gốc: 29.919.222đ;
- Nợ lãi: 66.265.139đ.

Ngoài ra từ ngày 10/9/2019, bà L còn phải thanh toán cho Ngân hàng V số tiền lãi phát sinh theo quy định của Giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn ngày 18/11/2016 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

* Tại bản tự khai ngày 24/7/2019 và tại phiên tòa, bị đơn là bà Huỳnh Thị L trình bày:

Bà thừa nhận bà còn nợ Ngân hàng V số tiền gốc và lãi tổng cộng là 96.184.361đ (Chín mươi sáu triệu một trăm tám mươi bốn ngàn ba trăm sáu mươi mốt đồng) như Ngân hàng trình bày, do làm ăn thất bại nên bà chưa có tiền để trả nợ cho Ngân hàng V. Hiện bà và gia đình đang phải ở nhà thuê, bà còn phải nuôi con nhỏ nên bà xin Ngân hàng V tạo điều kiện cho bà trả nợ với số tiền trả mỗi tháng là 1.000.000đ (Một triệu đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng, kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Theo nội dung đơn khởi kiện nộp ngày 06/6/2019, nguyên đơn là Ngân hàng V yêu cầu Tòa án buộc bà Huỳnh Thị L thanh toán nợ gốc và lãi theo Giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn ngày 18/11/2016, đây là quan hệ pháp luật "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

quy định tại Khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015. Bị đơn là bà Huỳnh Thị L cư trú tại số 8, đường số 51, tổ 7, ấp T, xã T, huyện C, Thành phố H nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Củ Chi theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Về yêu cầu của đương sự:

Ngân hàng V yêu cầu bà Huỳnh Thị L thanh toán nợ gốc và nợ lãi theo Giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn ngày 18/11/2016 đã ký giữa hai bên, tổng cộng tiền gốc và tiền lãi là 96.184.361đ (Chín mươi sáu triệu một trăm tám mươi bốn ngàn ba trăm sáu mươi mốt đồng).

Hội đồng xét xử xét số tiền gốc Ngân hàng V cho bà L vay theo Giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn ngày 18/11/2016. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bà L chỉ thanh toán được cho Ngân hàng V được một phần tiền vay. Theo các tài liệu, chứng cứ do Ngân hàng V cung cấp, Ngân hàng V đã nhiều lần thông báo cho bà Luyến về việc trả nợ nhưng không thực hiện. Việc bà L không thanh toán nợ làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của Ngân hàng V, vi phạm điều khoản về nghĩa vụ trả nợ của của bên vay quy định tại Giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn ngày 18/11/2016 và vi phạm quy định tại Khoản 1 Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015 về nghĩa vụ trả nợ của bên vay.

Theo quy định tại Khoản 2 Điều 3 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 thì: *"Trường hợp có quy định khác nhau giữa Luật này và các luật khác có liên quan về thành lập, tổ chức, hoạt động, kiểm soát đặc biệt, tổ chức lại, giải thể tổ chức tín dụng... thì áp dụng theo quy định của Luật này",* theo quy định tại Khoản 2 Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 thì: *"Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật",* do đó, đối với hợp đồng vay tài sản mà một bên là tổ chức tín dụng thì lãi suất của hợp đồng vay được thực hiện theo thỏa thuận giữa các bên quy định tại hợp đồng. Như vậy yêu cầu thanh toán tiền nợ gốc và theo Giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn ngày 18/11/2016 tổng cộng là 96.184.361đ (Chín mươi sáu triệu một trăm tám mươi bốn ngàn ba trăm sáu mươi mốt đồng) của Ngân hàng V là có cơ sở để chấp nhận.

[3] Về nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm: Bà Huỳnh Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền gốc và lãi phải thanh toán cho Ngân hàng V theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Khoản 3 Điều 26, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 58, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 273 và Điều 280 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 6, Điều 7, Điều 26, Điều 30, Điều 31 và Điều 32 của Luật Thi hành án Dân sự năm 2008;

- Căn cứ và Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là Ngân hàng Thương mại Cổ phần V.

Buộc bà Huỳnh Thị L phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 09/9/2019 tổng cộng là 96.184.361đ (Chín mươi sáu triệu một trăm tám mươi bốn ngàn ba trăm sáu mươi mốt đồng).

Thi hành một lần ngay sau khi Bản án phát sinh hiệu lực pháp luật.

2. Bà Huỳnh Thị L phải chịu thêm tiền lãi phát sinh kể từ ngày 10/9/2019 cho đến khi thanh toán hết số tiền nợ nêu trên cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V trên số nợ gốc thực nợ, theo mức lãi suất thoả thuận trong Giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn ngày 18/11/2016 đã ký giữa các bên.

3. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Huỳnh Thị L phải chịu án phí là 4.809.218đ (Bốn triệu tám trăm lẻ chín ngàn hai trăm mười tám đồng);

- Hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền tạm ứng án phí là 2.184.703đ (Hai triệu một trăm tám mươi bốn ngàn bảy trăm lẻ ba đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0022342 ngày 08/7/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Củ Chi.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án Dân sự.

3. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA